

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 4 – LÀO CAI
TỈNH LÀO CAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **30/2025/HS-ST**
Ngày: 24 - 12 - 2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - LÀO CAI, TỈNH LÀO CAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Ngọc Linh .

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hà Công Thắng.

Ông Vũ Lương Trung Đức.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thu Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 4 - Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Lào Cai tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đăng Ninh - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 12 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 4 - Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 40/2025/TLST- HS ngày 04 tháng 12 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 28/2025/QĐXXST - HS ngày 09 tháng 12 năm 2025 đối với bị cáo:

Hà Văn H (tên gọi khác: Không), sinh ngày 31/12/1987 tại tỉnh Lào Cai; nơi đăng ký Hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn C, xã N, tỉnh Lào Cai; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: Không biết chữ; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; số định danh cá nhân: 015087002284; con ông: Hà Văn B, sinh năm 1968 và bà Đèo Thị B1, sinh năm 1968; Vợ: Lò Thị N (đã ly hôn), con: có 01 con sinh năm 2009; tiền sự: Ngày 21/02/2023 bị Tòa án nhân dân huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Quyết định số 21/QĐ-TA đến ngày 22/7/2024 chấp hành xong về địa phương; tiền án: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 02/10/2025, tạm giam ngày 08/10/2025. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2, Công an tỉnh L. Có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo Hà Văn H: Bà Hà Thị L - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh L. Có mặt.

- Người chứng kiến: Anh Lù Văn T, sinh năm 1994; địa chỉ: Bản C, xã N, tỉnh Lào Cai. Vắng mặt.

- Người phiên dịch: Ông Lò Văn G, sinh năm 1984; nơi cư trú: Thôn S, xã V, tỉnh Lào Cai. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 10 giờ 20 phút ngày 01/10/2025, Công an xã N, tỉnh Lào Cai tiến hành làm việc, kiểm tra chất ma túy trong cơ thể của Hà Văn H do H đang là đối tượng quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú theo Quyết định số 224/QĐ-UBND ngày 22/7/2024 của Ủy ban nhân dân xã N, thời hạn 02 năm, kể từ ngày 22/7/2024 đến ngày 22/7/2026. Kết quả: Trong mẫu nước tiểu của Hà Văn H dương tính với chất ma túy. Cơ quan Công an đã thu mẫu nước tiểu của Hà Văn H để tiến hành giám định chất ma túy.

Kết quả điều tra chứng minh được: Khoảng 17 giờ 40 phút ngày 30/9/2025, tại vườn nhà mình thuộc thôn C, xã N, tỉnh Lào Cai, H đã sử dụng một chiếc bật lửa gas hơi hai mặt của mảnh giấy bạc. Sau đó H cho ma túy mua được vào một mặt của mảnh giấy bạc, hơi nóng mặt còn lại để hít khói và sử dụng hết. Sau khi sử dụng xong, H đã vứt mảnh giấy bạc và chiếc bật lửa gas tại vườn nhà mình. Số ma túy trên có nguồn gốc trước đó khoảng 17 giờ cùng ngày Hà Văn H đã đi đến khu vực thôn N, xã N, tỉnh Lào Cai tìm mua ma túy để sử dụng, tại đây H gặp và mua được của một người phụ nữ dân tộc Mông không quen biết 01 gói ma túy loại Heroine được gói bằng nilon hàn kín một đầu với giá 50.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, H cầm gói ma túy đi về nhà và có hành vi sử dụng ma túy sau đó.

Bị cáo Hà Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu khác trong việc sử dụng trái phép chất ma túy.

Tại Kết luận giám định số 2409/KL-KTHS ngày 07/10/2025 của Phòng K Công an tỉnh P kết luận: “Trong mẫu chất lỏng màu vàng được xác định là mẫu nước tiểu thu giữ của Hà Văn H, sinh năm 1987; trú tại thôn C, xã N, tỉnh Lào Cai gửi đến giám định tìm thấy chất ma túy, loại Morphine. Morphine là sản phẩm chuyển hóa của Heroine trong cơ thể. Morphine: Số thứ tự 55, Danh mục IIA, Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2025 của Chính phủ.”

Tại bản Cáo trạng số 30/CT-VKS-KV4 ngày 03/12/2025, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4 - Lào Cai đã truy tố bị cáo Hà Văn H về tội “Sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật hình sự. Áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “người phạm tội thành khẩn khai báo” và “phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng” theo quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, Kiểm sát viên trình bày lời luận tội và giữ nguyên quan điểm như bản Cáo trạng đã truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 38 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Hà Văn H từ 02 năm 03 tháng đến 02 năm 06 tháng tù. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo theo quy định pháp luật. T1 quyền kháng cáo cho bị cáo H theo quy định tại Điều 331 và 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Hà Văn H nhận thức được hành vi phạm tội của mình là vi phạm pháp luật, tuy nhiên bị cáo H vì muốn thỏa mãn nhu cầu của bản thân nên đã thực hiện hành vi phạm tội; khi nói lời sau cùng bị cáo H xin Hội đồng xét xử cho bị cáo hưởng mức hình phạt thấp.

Người bào chữa cho bị cáo Hà Văn H cơ bản nhất trí với đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát về tội danh, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo H và các vấn đề khác trong vụ án. Về mức hình phạt đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 256a; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Hà Văn H 02 năm tù; miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo theo quy định pháp luật.

Người chứng kiến vắng mặt tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đã công bố lời khai, tài liệu của người này. Bị cáo H công nhận lời khai của người được công bố là đúng và không có ý kiến gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng theo Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về sự có mặt, vắng mặt của những người tham gia tố tụng được Tòa án triệu tập đến phiên tòa. Tòa án đã triệu tập hợp lệ người chứng kiến đến phiên tòa nhưng vắng mặt không có lý do. Trong giai đoạn điều tra vụ án đã có lời khai của họ thể hiện trong hồ sơ. Do đó, căn cứ Điều 296 của Bộ luật tố tụng Hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử và công bố lời khai của họ tại phiên tòa.

[3] Tại phiên tòa bị cáo Hà Văn H thừa nhận để thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy của bản thân, khoảng 17 giờ 40 phút ngày 30/9/2025 tại khu vực vườn nhà của H thuộc bản Có Thái, xã N, tỉnh Lào Cai bị cáo H đã sử dụng trái phép chất ma túy, loại Heroine bằng hình thức hít vào cơ thể. Kết luận giám định số 2409/KL-KTHS ngày 07/10/2025 của Phòng K Công an tỉnh P kết luận: Trong mẫu nước tiểu của Hà Văn H có chất ma túy, loại Morphine là sản phẩm chuyển hóa của Heroine trong nước tiểu. Lời khai tại phiên tòa của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án và vật chứng thu giữ. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi mua, tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy sẽ bị xử lý theo pháp luật nhưng để thỏa mãn nhu cầu của bản thân vẫn cố ý thực hiện, bị cáo là người đã chấp hành xong biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định số 21/QĐ-TA ngày 21/02/2023 của Tòa án nhân dân

huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái đến ngày 22/7/2024 chấp hành xong. Ngày 22/7/2024 Ủy ban nhân dân xã N, tỉnh Lào Cai ban hành quyết định số 224/QĐ-UBND quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú đối với Hà Văn H, thời hạn quản lý là 02 năm, kể từ ngày 22/7/2024 đến ngày 22/7/2026. Do vậy, bị cáo Hà Văn H đã phạm tội “ Sử dụng trái phép chất ma túy” với tình tiết định khung “*Đang trong thời hạn quản lý sau cai nghiện ma túy theo quy định của Luật Phòng, chống ma túy*” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 256a của Bộ luật Hình sự như Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Lào Cai là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Về Hành vi phạm tội của bị cáo có tính chất mức độ gây nguy hại cho xã hội, xâm phạm đến những quy định của pháp luật trong lĩnh vực kiểm soát chất ma túy và phòng chống tội phạm ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an ở địa phương là nguyên nhân dẫn đến các tội phạm khác. Bị cáo H nhận thức được việc sử dụng trái phép chất ma túy khi đang trong thời hạn quản lý sau cai nghiện ma túy theo quy định của Luật Phòng, chống ma túy là vi phạm pháp luật, bị cáo biết rõ tác hại của ma túy, nhưng để thỏa mãn nhu cầu bản thân đã cố ý thực hiện, do vậy cần phải được xử lý nghiêm minh để giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên toà, bị cáo H đã thành khẩn khai báo đầy đủ, rõ ràng về hành vi phạm tội của mình, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc tội phạm ít nghiêm trọng đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự "*Người phạm tội thành khẩn khai báo*" và "*phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng*" quy định tại các điểm i và s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cần áp dụng cho bị cáo Hà Văn H. Hội đồng xét xử sẽ xem xét khi quyết định hình phạt cho bị cáo.

Về nhân thân: Bị cáo Hà Văn H trước khi phạm tội chưa có tiền án, có 01 tiền sự, cụ thể ngày 21/02/2023 bị Tòa án nhân dân huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Quyết định số 21/QĐ-TA đến ngày 22/7/2024 chấp hành xong về địa phương. Bị cáo H là người sử dụng trái phép chất ma túy bị coi là người có nhân thân chưa tốt.

[5] Từ những nhận xét, đánh giá về tính chất, mức độ gây nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân bị cáo và căn cứ vào các quy định của pháp luật hình sự. Hội đồng xét xử thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống của xã hội áp dụng hình phạt tù, với mức hình phạt nghiêm khắc tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo H, để giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội đồng thời tạo điều kiện cho bị cáo Hà Văn H cai nghiện, góp phần giáo dục người khác ý thức tôn trọng pháp luật và đấu tranh phòng ngừa tội phạm ma túy. Tại phiên toà người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng mức hình phạt đối với bị cáo Hà Văn H là 02 năm tù. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng mức hình phạt đối với bị cáo H từ 02 năm 03 tháng tù đến 02 năm 06 tháng tù. Hội

đồng xét xử sẽ cân nhắc áp dụng mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội đối với bị cáo Hà Văn H cho phù hợp.

[6] Về vấn đề khác liên quan đến vụ án:

+ Mẫu nước tiểu thu giữ của Hà Văn H gửi giám định, Cơ quan giám định đã sử dụng hết không hoàn lại;

+ Vật chứng không thu giữ được gồm có: 01 mảnh giấy bạc và 01 bật lửa gas màu đỏ, là công cụ Hà Văn H sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội. Quá trình điều tra cơ quan điều tra đã tiến hành truy tìm vật chứng nhưng không tiến hành thu giữ được.

Bị cáo Hà Văn H khai về nguồn gốc ma túy bị cáo mua của người phụ nữ dân tộc Mông không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh L không có đủ căn cứ để xác minh làm rõ.

[7] Về án phí: Bị cáo Hà Văn H là người bị kết án thuộc trường hợp phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Tuy nhiên do bị cáo H là đồng bào dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, thuộc hộ nghèo theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, Hội đồng xét xử miễn án phí hình sự sơ thẩm bị cáo H.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo Hà Văn H có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hà Văn H phạm tội “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 256a; các điểm i và s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Hà Văn H **02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 02 - 10 - 2025.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Hà Văn H.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Hà Văn H có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành

án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND tỉnh Lào Cai;
- CSĐT Công an tỉnh Lào Cai;
- Phòng HSNV, THAHS Công an tỉnh Lào Cai;
- Hải Quan tỉnh Lào Cai;
- VKSND Khu vực 4 – Lào Cai;
- Trại tạm giam;
- Phòng THADS Khu vực 4 – Lào Cai;
- Thi hành án hình sự;
- UBND xã Nậm Cồ;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Hoàng Ngọc Linh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

